

**BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ
KHÁM, CHỮA BỆNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 753/KCB-ĐD

Hà Nội, ngày 12 tháng 7 năm 2012

V/v báo cáo kết quả triển khai Thông tư số 07/2011/TT-BYT Hướng dẫn công tác điều dưỡng về chăm sóc NB trong bệnh viện

Kính gửi:

- Sở Y tế các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương
- Các bệnh viện, viện có giường bệnh trực thuộc Bộ Y tế

Bộ trưởng Bộ Y tế đã ban hành Thông tư số 07/2011/TT-BYT ngày 26 tháng 01 năm 2011 của Bộ Y tế Hướng dẫn công tác điều dưỡng về chăm sóc người bệnh trong bệnh viện. Để đánh giá việc triển khai thực hiện Thông tư nói trên, Cục Quản lý khám, chữa bệnh đề nghị các Sở Y tế, các bệnh viện, viện có giường bệnh trực thuộc Bộ Y tế gửi báo cáo về Bộ theo các yêu cầu, nội dung dưới đây:

1. Sở Y tế chỉ đạo các bệnh viện công lập và bệnh viện tư nhân thuộc Sở Y tế quản lý đánh giá kết quả sau 15 tháng triển khai thực hiện Thông tư và tập hợp báo cáo của các bệnh viện gửi về Bộ Y tế.

2. Các bệnh viện, viện có giường bệnh trực thuộc Bộ Y tế tiến hành đánh giá kết quả triển khai Thông tư và gửi báo cáo theo mẫu kèm công văn này về Bộ Y tế.

Báo cáo của các Sở Y tế và các bệnh viện trực thuộc Bộ Y tế gửi về Cục Quản lý khám, chữa bệnh, Bộ Y tế 138A Giảng Võ, Hà Nội trước ngày 15 tháng 8 năm 2012 để tổng hợp báo cáo Lãnh đạo Bộ Y tế.

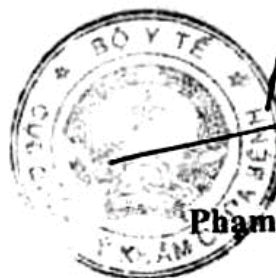
Mọi chi tiết xin liên hệ: TS. Trần Quang Huy, phòng Điều dưỡng và Tiết chế, Cục Quản lý KCB. Điện thoại: 0912492209.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục trưởng (để báo cáo);
- Lưu VT; ĐD.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Phạm Đức Mục

09563313

BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ KHÁM,
CHỮA BỆNH

ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN THÔNG TƯ 07/2011/TT-BYT

(Kèm theo Công văn số /KCB-ĐD ngày tháng năm 2012)

Tên bệnh viện được khảo sát:

Tuyến bệnh viện: Trung ương Tỉnh Huyện

Hạng bệnh viện: Hạng đặc biệt và Hạng I Hạng II Hạng III

Hạng IV và chưa xếp hạng

Bệnh viện: Công lập Tư nhân

Nhóm đánh giá (ghi rõ họ, tên và chức danh):.....

.....

.....

Số Điện thoại, E mail của trưởng phòng Điều dưỡng/Điều dưỡng trưởng bệnh viện:

.....

TT	Tiêu chuẩn/Chỉ số đánh giá	Kết quả (Mức độ đạt)				Gợi ý phương pháp đánh giá
		M4	M3	M2	M1	
Lĩnh vực 1: Phổ biến và tuyên truyền nội dung thông tư						
1	Bản sao Thông tư được phát và lưu giữ ở tất cả các khoa, phòng liên quan					Quan sát Phòng ĐD, KHTH và ít nhất 5 khoa LS
2	Kế hoạch triển khai Thông tư của BV được lưu giữ ở tất cả các khoa, phòng liên quan					Quan sát Phòng ĐD, KHTH và ít nhất 5 khoa LS
3	Thông tư được phổ biến tới toàn thể cán bộ viên chức liên quan.					Lấy số liệu sẵn có Xem số theo dõi học, phổ biến Thông tư
4	CBVC nêu được tóm tắt nhiệm vụ và trách nhiệm liên quan được quy định tại Thông tư					Phòng vấn CBVC có liên quan Trưởng phòng ĐD, KHTH và ít nhất 10 CB, NV ở các bộ phận khác nhau
	Tổng hợp kết quả lĩnh vực 1					
	Những ưu điểm cơ bản:					
					
					
					

Những tồn tại chính cần khắc phục:

.....

.....

.....

.....

Đề xuất kiến nghị:.....

.....

.....

.....

.....

Lĩnh vực 2: Điều kiện bảo đảm thực hiện Thông tư

TT	Tiêu chuẩn/Chỉ số đánh giá	Kết quả (Mức độ đạt)				Gợi ý phương pháp đánh giá
		M1	M2	M3	M4	
1	Quyết định thành lập Hội đồng Điều dưỡng và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên.					Quan sát Hội đồng/phòng ĐD
2	Hội đồng Điều dưỡng có kế hoạch và hoạt động theo kế hoạch được phê duyệt					Lấy số liệu sẵn có Đổi chiều ngẫu nhiên giữa hoạt động thực tế với kế hoạch
3	Thành lập phòng/tổ Điều dưỡng theo quy định					Quan sát Phòng TCCB; Phòng/Tổ ĐD
4	Phòng/tổ Điều dưỡng hoạt động theo kế hoạch được phê duyệt					Đổi chiều kế hoạch với thực tế Đổi chiều ngẫu nhiên giữa hoạt động thực tế với kế hoạch
5	Phòng Điều dưỡng có đủ phòng làm việc, được trang bị bàn ghế, tủ tài liệu, máy vi tính, máy in.					Quan sát tại phòng Điều dưỡng
6	100% ĐDT/hộ sinh trưởng khoa/KTV trưởng khoa được bổ nhiệm theo quy định.					Quan sát Xem quyết định/ chế độ phụ cấp được hưởng
7	Bệnh viện thực hiện bổ sung nhân lực theo thông tư 08/2007-TTTL-BYT-BNV					Lấy số liệu sẵn có Xem số liệu của phòng TCCB và của khoa, bộ phận liên quan, so sánh với trước khi ban hành Thông tư

8	Tỷ lệ điều dưỡng, hộ sinh có trình độ cao đẳng/dại học tăng dần hàng năm.					Lấy số liệu sẵn có <i>Xem số liệu của phòng TCCB và của khoa, bộ phận liên quan</i>
9	Khoa lâm sàng được trang bị dụng cụ, hàng tiêu hao theo danh mục dụng cụ đã được phê duyệt.					Lấy số liệu sẵn có <i>Đối chiếu cơ sở dụng cụ với danh mục của 5 khoa lâm sàng</i>
10	Khoa lâm sàng có phương tiện vận chuyển người bệnh bảo đảm tiện nghi, an toàn.					Quan sát <i>Quan sát tại khoa cấp cứu và 5 khoa lâm sàng</i>
11	Bệnh viện có Quy định tổ chức phân công chăm sóc phù hợp với điều kiện của từng khoa được lãnh đạo BV phê duyệt.					Lấy số liệu sẵn có + Quan sát <i>Xem VB quy định lưu tại phòng ĐD và kiểm tra tại khoa liên quan</i>
12	Bệnh viện có Quy định tổ chức làm việc (theo ca/trực) phù hợp với điều kiện của từng khoa được lãnh đạo BV phê duyệt.					Lấy số liệu sẵn có + Quan sát <i>Xem VB quy định lưu tại phòng ĐD và kiểm tra tại khoa liên quan</i>

Tổng hợp kết quả lĩnh vực 2

Những ưu điểm cơ bản:

.....

Những tồn tại chính cần khắc phục:

.....

Đề xuất kiến nghị:

.....

09563311

Lĩnh vực III. Hoạt động chuyên môn chăm sóc theo quy định của Thông tư						
TT	Tiêu chuẩn/Chỉ số đánh giá	Kết quả (Mức độ đạt)				Gợi ý phương pháp đánh giá
		M1	M2	M3	M4	
1	Có văn bản Quy định quan hệ công tác giữa điều dưỡng/hộ sinh và bác sĩ điều trị trong chăm sóc người bệnh được lãnh đạo đơn vị phê duyệt và lưu tại các khoa					Lấy số liệu sẵn có/quan sát <i>Xem văn bản quy định lưu tại phòng ĐD và kiểm tra tại 5 khoa lâm sàng</i>
2	Có văn bản Quy định chăm sóc, theo dõi theo tính chất bệnh và phân cấp chăm sóc lưu tại các khoa					Lấy số liệu sẵn có/quan sát <i>Xem văn bản quy định tại phòng ĐD và kiểm tra tại 5 khoa lâm sàng</i>
3	Có văn bản Hướng dẫn thực hành ghi chép điều dưỡng bảo đảm khoa học, chính xác, tránh chồng chéo, tiết kiệm thời gian lưu tại các khoa.					Lấy số liệu sẵn có/quan sát <i>Xem văn bản quy định lưu tại phòng ĐD và kiểm tra tại 5 khoa lâm sàng</i>
4	Có văn bản quy định về an toàn người bệnh lưu tại các khoa.					Lấy số liệu sẵn có/quan sát <i>Xem văn bản quy định lưu tại phòng ĐD và kiểm tra tại 5 khoa lâm sàng</i>
5	Bệnh viện có cơ sở dữ liệu về tai nạn, tai biến, sự cố chuyên môn					Lấy số liệu sẵn có <i>Xem sổ tổng hợp số liệu của bệnh viện</i>
6	BV có báo cáo định kỳ, phân tích nguyên nhân và biện pháp khắc phục					Lấy số liệu sẵn có <i>Xem sổ tổng hợp, báo cáo của bệnh viện</i>
7	Bệnh viện có văn bản Quy định về tuyên truyền GDSK cho NB.					Lấy số liệu sẵn có/quan sát <i>Xem văn bản quy định lưu tại phòng ĐD và kiểm tra tại 5 khoa lâm sàng</i>
8	Bệnh viện có tài liệu tuyên truyền GDSK cho NB phù hợp theo từng chuyên khoa.					Lấy số liệu sẵn có <i>Xem văn bản quy định lưu tại phòng ĐD và kiểm tra tại 5 khoa LS</i>
9	Điều dưỡng viên/hộ sinh viên thực hiện các hình thức tuyên truyền GDSK phù hợp theo quy định					Lấy số liệu sẵn có + quan sát <i>Xem sổ nhật ký các buổi GDSK; Quan sát ĐDV/HSV thực hiện GDSK</i>

10	Bệnh viện có văn bản Quy định về hướng dẫn, luyện tập phục hồi chức năng cho người bệnh.					Lấy số liệu sẵn có/quan sát <i>Xem văn bản quy định lưu tại phòng ĐD và kiểm tra tại 5 khoa lâm sàng</i>
11	Điều dưỡng viên/hộ sinh viên thực hiện luyện tập, PHCN cho người bệnh theo quy định					+ Phòng văn NB 5 NB có yêu cầu PHCN cơ bản + Quan sát <i>5 ĐDV/HSV thực hiện PHCN cho tình huống giả định hoặc thực tế</i>
12	Bệnh viện có văn bản Quy định về phân cấp chăm sóc và nội dung chăm sóc theo từng cấp chăm sóc					Lấy số liệu sẵn có/quan sát <i>Xem văn bản quy định lưu tại phòng ĐD và kiểm tra tại 5 khoa lâm sàng</i>
13	Người bệnh chăm sóc cấp I được điều dưỡng viên/hộ sinh viên trực tiếp chăm sóc, đáp ứng các yêu cầu chăm sóc					Lấy số liệu sẵn có <i>Xem phiếu chăm sóc của 5 hồ sơ NB chăm sóc cấp I</i>
14	Người bệnh được thực hiện thuốc đúng giờ theo chỉ định					Lấy số liệu sẵn có <i>Xem 5 hồ sơ NB</i> Phòng văn 5 người bệnh
15	Người bệnh được bệnh viện cấp nước uống.					Phòng văn 5 người bệnh Quan sát tại chỗ
16	Người bệnh có chế độ ăn bệnh lý được phục vụ tại khoa.					Phòng văn 5 người bệnh được chỉ định chế độ ăn bệnh lý
17	Người bệnh nội trú được mặc/dùng quần áo, đồ vải của bệnh viện.					Phòng văn 5 người bệnh Quan sát tại chỗ
18	Người bệnh được thay đồ vải theo quy định hoặc thay ngay khi cần thiết.					Phòng văn 5 người bệnh
19	Người bệnh được mượn đồ của bệnh viện phục vụ cho sinh hoạt (ca, cốc, phích, xô/vật).					Phòng văn 5 người bệnh Quan sát tại chỗ
20	Các buồng bệnh, hành lang sạch sẽ, trật tự nội vụ gọn gàng, không có rác, mảng nhện, không có mùi hôi.					Quan sát tại chỗ
21	Khoa/đơn nguyên điều trị có nhà vệ sinh riêng cho bệnh					Quan sát tại chỗ

	nhân nam và nữ					
21	Khoa/đơn nguyên điều trị có nhà tắm riêng cho bệnh nhân nam và nữ.					Quan sát tại chỗ
Tổng hợp kết quả lĩnh vực 3						
<p>Những ưu điểm cơ bản:.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>Những tồn tại chính cần khắc phục:.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>Đề xuất kiến nghị.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>						
Lĩnh vực IV: Giám sát, đánh giá thực hiện Thông tư						
TT	Tiêu chuẩn/Chỉ số đánh giá	Kết quả (Mức độ đạt)				Gợi ý phương pháp đánh giá
		M1	M2	M3	M4	
1	Xây dựng chỉ số đánh giá thực hiện Thông tư của bệnh viện và của các khoa, phòng liên quan được Giám đốc BV phê duyệt					Lấy số liệu sẵn có/quan sát Xem văn bản quy định lưu tại phòng ĐD, KHTH và kiểm tra tại 5 khoa lâm sàng

2	Có kế hoạch và thực hiện kiểm tra, giám sát thực hiện Thông tư theo kế hoạch					Lấy số liệu sẵn có Xem KH và tiến độ thực hiện/ biên bản/báo cáo các lần giám sát
3	Định kỳ (hàng năm) tổ chức đánh giá, báo cáo kết quả kiểm tra và báo cáo thực hiện TT đến cơ quan quản lý cấp trên theo quy định					Lấy số liệu sẵn có/quan sát Xem báo cáo lưu tại Hội đồng DD/phòng DD
Tổng hợp kết quả lĩnh vực 4						
<p>Những ưu điểm cơ bản:.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>Những tồn tại chính cần khắc phục:.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>Đề xuất kiến nghị:.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>						

Cách cho điểm

Áp dụng các phương pháp đánh giá được ghi chú tương ứng với từng tiêu chí và cho điểm như sau:
M4: Thực hiện đầy đủ và rất tốt;
M3: Thực hiện đầy đủ;
M2: Thực hiện một phần;
M1: Chưa thực hiện hoặc thực hiện rất ít.

Tổng hợp kết quả

Tổng số tiêu chí được đánh giá: 41, trong đó

Số tiêu chí đạt loại M1:; Số tiêu chí đạt loại M2:

Số tiêu chí đạt loại M3:; Số tiêu chí đạt loại M4:

Xác nhận của bệnh viện
(Ký tên, đóng dấu)

.....

TM. Nhóm đánh giá

.....